

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TN
TỈNH TN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số 113/2020/HSST
Ngày 07/5/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TN**

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thu Huệ

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Đỗ Phương
2. Ông Phạm Lành

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Ma Thị Huyền Nhung - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố TN

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố TN, tỉnh TN tham gia phiên tòa:*** Ông Nguyễn Đức Chiến - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 5 năm 2020 tại Hội trường tòa án nhân dân thành phố TN xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 115/2020/TLST-HS ngày 18 tháng 3 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 127/2020/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 4 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phạm Hoàng A**, sinh ngày 09/7/1978.

Nơi ĐKKHKT: tổ 14, phường Hoàng Văn Thụ, thành phố TN, tỉnh TN; chỗ ở xóm 10, xã Q, thành phố TN, tỉnh TN. Quốc tịch: Việt Nam, dân tộc: Tày, tôn giáo: Không, trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Tự do. Con ông: Phạm Hoàng T (Đã chết), con bà Nông Thị C, sinh năm 1949; gia đình có 03 A chị em, bị cáo là con thứ hai. Có vợ Nguyễn Hồng L sinh năm 1984 (đã ly hôn), chưa có con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Tại Quyết định số 3641/QĐ-CT ngày 18/5/2009 của UBND thành phố Thái Nguyên: Quyết định đưa vào chữa bệnh, học tập, lao động tại Trung tâm Chữa bệnh – Giáo dục – Lao động - Xã hội thành phố TN với thời hạn 20 tháng.

Bị cáo đang bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/01/2020 đến nay.

(Có mặt tại phiên tòa)

Người chứng kiến: Ông Trần Văn T1 (tức Trần Văn L1), sinh năm 1961. Địa chỉ tổ 17, phường V, thành phố TN, (Vắng mặt tại phiên tòa);

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 12 giờ 40 phút ngày 11/01/2020, tổ công tác của Công an phường V, thành phố TN đang tuần tra, kiểm soát tại khu vực tổ 10 của phường thì phát hiện 01 người nam giới (sau xác định là Phạm Hoàng A) điều khiển chiếc xe mô tô nhãn hiệu Dream, BKS: 20F2 - 4189 có biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy. Tổ công tác tiếp cận, yêu cầu kiểm tra, Hoàng A khai nhận bản thân có cất giấu ma túy và tự giác lấy từ túi quần phí a trước bên trái Hoàng A đang mặc ra 01 gói giấy bạc màu trắng, bên trong chứa chất bột màu trắng giao nộp. Hoàng A khai là Heroine. Tổ công tác đã lập Biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Hoàng A và thu giữ, niêm phong vật chứng theo quy định. Ngoài ra, tổ công tác còn thu giữ của Hoàng A01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Dream, BKS: 20F2 – 4189.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố TN tiến hành mở niêm phong và cân xác định khối lượng số chất bột màu trắng thu giữ của Phạm Hoàng A là: 0,154 gam, lấy toàn bộ cho vào bì niêm phong ký hiệu A 1 gửi giám định.

Tại bản Kết luận giám định số 215 ngày 19/01/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh TN kết luận: Mẫu chất bột màu trắng trong phong bì ký hiệu A1 gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine, có khối lượng là: 0,154 gam.

Tại cơ quan điều tra, Phạm Hoàng A khai nhận: Khoảng 12 giờ ngày 11/01/2020, Hoàng A điều khiển chiếc xe mô tô nhãn hiệu Dream, BKS: 20F2 – 4189 của bà Nông Thị C(sinh năm 1949, trú tại tổ 14, phường Hoàng Văn T, thành phố TN) là mẹ đẻ của Hoàng A để đi tìm mua ma túy sử dụng cho bản thân Hoàng A điều khiển xe đến khu vực phía sau Siêu thị Lan Chi thuộc phường Hoàng Văn T, thành phố TN. Tại đây, Hoàng A gặp và mua của 01 nam thanh niên không quen biết 100.000 đồng được 01 gói Heroine được gói bằng giấy bạc màu trắng Hoàng A cất gói Heroine vừa mua được vào túi quần phía trước bên trái đang mặc rồi điều khiển xe đi đến khu vực tổ 10, phường V, thành phố TN để tìm nơi sử dụng ma túy nhưng chưa kịp sử dụng thì bị tổ công tác phát hiện, bắt quả tang như đã nêu trên

Lời khai trên của Phạm Hoàng A phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người chứng kiến, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Vật chứng của vụ án là: 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Dream, màu sơn nâu, BKS 20F2-4189, số máy C100MNE0130386, số khung C100MN0130386 đã qua

sử dụng Hiện đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp bà Nông Thị C quản lý, sử dụng 01 bì niêm phong ký hiệu A1. Hiện được chuyển đến bảo quản tại kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố TN chờ xử lý.

Tại bản Cáo trạng số 124/CT-VKSTPTN ngày 15 tháng 3 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân thành phố TN đã truy tố bị cáo Phạm Hoàng A về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c, khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng truy tố.

Trong phần luận tội tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố TN tóm tắt nội dung vụ án, phân tích các căn cứ quy kết bị cáo Phạm Hoàng A về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; đánh giá nhân thân; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Từ đó đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Phạm Hoàng A phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt Phạm Hoàng A từ 18 đến 24 tháng tù giam, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng của vụ án: Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 47 Bộ luật hình sự: Đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy 01 bì niêm phong ký hiệu A1 bên trong có chứa ma túy và vỏ bao gói mẫu, mặt sau có chữ ký của Trần Đức T2 cùng 02 dấu đỏ của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh TN. Vật chứng là vật cấm và không có giá trị sử dụng.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo không có ý kiến trAluận, thừa nhận việc truy tố và xét xử bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là không oan, đúng người, đúng tội

Phần lời nói sau cùng bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm được trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được trAtụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, các quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố TN, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố TN, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo, không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng truy tố. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan Điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định và vật chứng thu giữ. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Hồi 12 giờ 40 phút ngày 11/01/2020, tại khu vực tổ 10, phường V, thành phố TN, Phạm Hoàng A đang tàng trữ 0,154 gam Heroine để sử dụng cho bản thân thì bị tổ công tác của Công an phường V, thành phố TN phát hiện, bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

[3] Đánh giá của Hội đồng xét xử: Bị cáo biết ma túy là vật cấm được Nhà quản lý nhưng vẫn cố tình tàng trữ 0,154gam Heroine để sử dụng cho bản thân. Do vậy hành vi của bị cáo đã đủ căn cứ truy cứu trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm c, khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015. Viện kiểm sát thành phố TN truy tố bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là hoàn toàn có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

Nội dung điều 249 quy định:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

c, Heroine ... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam".

[4] Xét tính chất mức độ của vụ án là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm các quy định của Nhà nước về quản lý, sử dụng chất gây nghiện, gây mất trật tự trị an ở địa phương.

[5] Về nhân thân bị cáo có nhân thân xấu như: Tại Quyết định số 3641/QĐ-CT ngày 18/5/2009 của Ủy ban nhân dân thành phố TN quyết định đưa vào chữa bệnh, học tập, lao động tại Trung tâm Chữa bệnh - Giáo dục - Lao động - Xã hội thành phố TN với thời hạn 20 tháng.

Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, ngoài ra bố bị cáo là ông Phạm Hoàng T1, được Nhà nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến chống Mỹ cứu nước hạng nhì nên bị cáo được hưởng thêm 01 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Xét thấy, bị cáo là người nghiện ma túy, không chịu cai nghiện, tu dưỡng rèn luyện bản thân, coi thường pháp luật, nên Hội đồng xét xử thấy cần nhắc có

một mức án nghiêm minh tương xứng với hành vi phạm tội bị cáo để bị cáo có ý thức chấp hành pháp luật, rèn luyện bản thân cải tạo trở thành người tốt.

Mức hình phạt đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo tại phiên tòa là có phần nghiêm khắc, Hội đồng xét xử xem xét cân nhắc có mức án phù hợp, tương xứng với nhân thân, tình tiết giảm nhẹ, tính chất, mức độ, hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra.

[6] Vật chứng của vụ án: 01 bì niêm phong ký hiệu A1 bên trong có chứa ma túy và vỏ bao gói mẫu, mặt sau có chữ ký của Trần Đức Th2 cùng 02 dấu đỏ của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh TN. Vật chứng là vật cấm và không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Dream, màu sơn nâu, BKS: 20F2 – 4189, số máy : C100MNE0130386, số khung : C100MN0130386, đã qua sử dụng. Hiện đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là bà Nông Thị C quản lý, sử dụng nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về hình phạt bổ sung và án phí

Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt tù lẽ ra Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền, tuy nhiên bị cáo khai là người nghiện ma túy, thu nhập không ổn định, không có tài sản riêng, nên miễn phạt bổ sung cho bị cáo.

Án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm vào ngân sách nhà nước.

Về nguồn gốc số ma túy bị thu giữ, theo Phạm Hoàng A khai đã mua của 01 nam thanh niên không quen biết. Quá trình điều tra không xác định được lai lịch, địa chỉ của người này nên Cơ quan điều tra không có cơ sở điều tra làm rõ để xử lý.

Đối với bà Nông Thị C là người cho Hoàng A mượn chiếc xe mô tô nhãn hiệu Dream, BKS: 20F2 – 4189 nhưng bà C không biết việc Hoàng A sử dụng xe để đi mua ma túy nên Cơ quan điều tra không xử lý.

Bởi các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố:

1. Bị cáo Phạm Hoàng A phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự;

2. Xử phạt: Bị cáo Phạm Hoàng A 15 (Mười lăm) tháng tù giam. Thời hạn tù tính từ ngày 11/01/2020. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo;

Căn cứ Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự Quyết định tạm giam bị 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

3. Vật chứng của vụ án: Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 47 Bộ luật hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 bì niêm phong ký hiệu A1 bên trong có chứa ma túy và vỏ bao gói mẫu, mặt sau có chữ ký của Trần Đức Th2 cùng 02 dấu đỏ của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh TN. Vật chứng là vật cấm và không có giá trị sử dụng.

Biên bản giao nhận vật chứng số 208 ngày 12/3/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố TN.

3. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Luật Phí và lệ phí năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm vào ngân sách Nhà Nước.

Bị cáo, có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TN;
- VKSND tỉnh TN;
- VKSND thành phố TN;
- Công an thành phố TN;
- Chi cục THADSTPTN;
- Sở tư pháp tỉnh TN;
- Bị cáo;
- Lưu HS; Lưu BP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thu Huệ

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thu Huệ

